

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-ST

Ngày: 08/6/2018

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan ThA Tâm

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích – Thư ký TAND thành phố Phúc Yên.

Đại diện VKSND thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Dung - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 08 tháng 6 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXX ST – HS ngày 11/5/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐST – HS ngày 18/5/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018/QĐST – HS ngày 30/5/2018 đối với bị cáo.

Nguyễn Thị H , sinh năm 1973 tại Vĩnh Phúc

Nơi cư trú: Tổ 5, phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: bán hàng nước; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị C (đã chết); Chồng: Đinh Duyên H 1 ; con có hai con lớn sinh năm 2000 nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/4/2018 đến ngày 11/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương. (có mặt)

Người làm chứng:

- A Nguyễn Uyên M , sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường N, thành phố P Y , tỉnh Vĩnh Phúc.

- A Lý Duy A , sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã N, thành phố P Y , tỉnh Vĩnh Phúc.

- A Lưu Quang H 2, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, phường T, thành phố P Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- A Ngô M L , sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, phường X, thành phố P Y, tỉnh Vĩnh Phúc

- A Đinh Duyên H1, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, phường T, thành phố P Y , tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 08/4/2018, Nguyễn Thị H dọn hàng nước ra vỉa hè trước cổng UBND thành phố P Y , thuộc phường T, thành phố P Y , tỉnh Vĩnh Phúc để bán nước và ghi số lô, số đề cho khách.

Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi H đang ngồi bán nước thì có Nguyễn Uyên M và Lý Duy A vào uống nước và hỏi ghi số lô, số đề thì H đồng ý nên H và M thống nhất cách thức đánh lô, đề như sau: Một điểm lô H bán ra với giá 23.000đồng, kết quả trúng lô sẽ lấy kết quả của 2 số cuối các giải của xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó để tính, nếu trúng một điểm lô sẽ được 80.000đồng; Đối với số đề sẽ tính theo 2 số cuối của giải đặc biệt tại kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó, nếu trúng thì đánh 1.000đồng sẽ được hưởng 80.000đồng. Thống nhất xong M nói với H “Chị ghi cho em con đề 00, 98 mỗi con 200.000đồng = 400.000đồng; con lô 15, 51 mỗi con 50 điểm = 2.300.000đồng”, H đồng ý nhận số tiền 2.700.000đồng của M rồi ghi các số lô, số đề nêu trên vào 01 mảnh giấy rồi đưa lại cho M.

Cũng với cách thức đánh lô, đề như trên, ngay sau khi M đánh lô, đề với H xong, thì Duy A cũng hỏi mua số lô, số đề của H. Nhưng Duy A mặc cả giá đánh lô với H nên cả hai thống nhất một điểm lô H bán cho Duy A là 22.500đồng. Thống nhất xong, Duy A nói với H “Chị ghi cho em con lô 68, 86 mỗi con 50 điểm = 2.250.000đồng; con đề 35, 53 mỗi con 100.000đồng = 200.000đồng”, H đồng ý. H tính số tiền Duy A phải trả cho H là 2.450.000đồng. Sau đó Duy A lại hỏi mua thêm 02 số đề là 68, 86 mỗi số mua 50.000đồng = 100.000đồng và mua thêm 01 số lô 68 là 6,5 điểm = 150.000đồng . Duy A trả cho H số tiền mua các số đề, số lô là: 2.700.000đồng. Nhận tiền xong H ghi lại các số lô, số đề nêu trên vào mảnh giấy rồi đưa lại cho Duy A, thì bị Công an thành phố P Y phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Ngoài hành vi nêu trên, quá trình điều tra vụ án H khai nhận: Trước khi bị bắt quả tang, cùng ngày 08/4/2018 H còn có hành vi bán số lô, số đề cho một số khách đi đường không rõ danh tính, địa chỉ cụ thể được tổng số tiền là 16.770.000đồng. Hiện cơ quan điều tra chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người đánh lô, đề nêu trên.

Như vậy tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thị H đánh bạc là: 2.700.000đồng + 2.700.000đồng + 16.770.000đồng = 22.170.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án bị cáo H khai nhận toàn bộ số tiền đánh lô, đề nêu trên H tự giữ lại không chuyển cho người khác. Nếu M, Duy A và khách đi đường đã mua số lô, số đề không trúng số lô, số đề thì H được hưởng toàn bộ số tiền nêu

trên và ngược lại nếu M, Duy A và khách đi đường mà trúng lô, đề thì H có trách nhiệm chi trả tiền trúng lô, đề như đã thỏa thuận.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Uyên M và Lý Duy A là vi phạm pháp luật nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy ngày 28 tháng 4 năm 2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P Y đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với M và Duy A bằng hình thức cảnh cáo theo Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính Phủ.

Vật chứng thu giữ: Thu của Nguyễn Uyên M và Lý Duy A mỗi người 01 mảnh giấy đều ghi số lô, đề có chữ ký của H.

- Thu của H: 01 quyển sổ, khổ giấy A4, loại sổ ghi giáo án bên trong có ghi nội dung thống kê số đề và số lô ngày 08/4/2018; 01 quyển sổ ghi bảng kết quả xổ số hàng ngày; 01 tờ giấy kẻ ô li màu trắng khổ giấy A4 có ghi nội dung thống kê số đề và số lô ngày 08/4/2018; 01 chiếc bút mực màu xA dùng để viết các số lô, số đề và số tiền 22.170.000đồng (trong đó H khai nhận có 5.400.000đồng là tiền H bán số lô, số đề cho M và Duy A; còn lại số tiền 16.770.000đồng là tiền H bán số lô, số đề cho khách đi đường không rõ lai lịch, địa chỉ).

Quá trình điều tra vụ án, bị can Nguyễn Thị H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình như đã nêu trên.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 27 /QĐ – VKSPY ngày 4/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P Y đã truy tố Nguyễn Thị H về tội “*Đánh bạc*”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên được phân công duy trì công tố tại phiên tòa đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1,2, 5 Điều 65 BLHS năm 2015, Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP TANDTC ngày 06/11/2013; Điều 18, khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự năm 2010, đề nghị xử phạt bị cáo từ 10 tháng - 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng về tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Tịch thu sung quỹ số tiền 22.170.000đ do H phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy: 01 bút mực màu xanh dùng làm công cụ phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên thấy bị cáo Nguyễn Thị H thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, lý lịch rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo đủ căn cứ áp dụng thủ tục rút gọn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ 20 ngày 8/4/2018, tại khu vực vỉa hè trước cổng Ủy ban nhân dân thành phố P Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Thị H có hành vi bán số lô, số đề cho Nguyễn Uyên M và Lý Duy A với số tiền là 5.400.000đồng; ngoài ra H còn bán số lô, số đề cho người đi đường không rõ lai lịch thu được số tiền là 16.770.000đồng thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Phúc Yên. Hành vi của H đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000đ đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bố đẻ bị cáo được tặng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Hai; mẹ đẻ bị cáo được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhưng cho bị cáo hưởng án treo, quyết định như vậy là có căn cứ thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đánh bạc, mục đích sát phạt nhau bằng tiền nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung quỹ Nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 22.170.000đồng; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút mực màu xanh.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Về thủ tục tố tụng : Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P Y , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên không đặt ra giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”. Trong thời gian thử thách Tòa án giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P Y, tỉnh Vĩnh Phúc để giám sát giáo dục. Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt Nguyễn Thị H 10.000.000đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 22.170.000đồng; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút mực màu xanh, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P Y.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS ND Thành phố P Y
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc
- CQĐT CATP P Y ;
- THA hình sự + dân sự P Y ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND phường T;
- Lưu: VP + HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thanh Tâm